

Số: 01/QT-THNP

Nghi Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2025

## QUY TẮC

### Ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Năm học 2025-2026

*Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;*

*Thực hiện Công văn số 282/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 25/01/2019 về việc hướng dẫn thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học;*

*Thực hiện Công văn số 1113/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 30/3/2021 về việc tiếp tục thực hiện văn hóa ứng xử và đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện;*

*Trường Tiểu học Ngũ Phúc căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường xây dựng Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường năm học 2025-2026, nội dung như sau:*

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

1. Quy tắc ứng xử áp dụng cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường Tiểu học Ngũ Phúc.

2. Quy tắc ứng xử của trường Tiểu học Ngũ Phúc được xây dựng trên cơ sở Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1299/2018/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 và Quy định về đạo đức nhà giáo tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 282/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 25/01/2019 về việc hướng dẫn thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học; Công văn số 1113/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 30/3/2021 về việc tiếp tục thực hiện văn hóa ứng xử và đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT

ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

## **Điều 2. Các hành vi giáo viên và học sinh không được làm**

### **Giáo viên không được có các hành vi sau đây:**

1. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể của học sinh và đồng nghiệp.
2. Gian lận trong kiểm tra, thi cử, tuyển sinh; gian lận trong đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
3. Xuyên tạc nội dung giáo dục; dạy sai nội dung kiến thức, không đúng với quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước Việt Nam.
4. Ép buộc học sinh học thêm để thu tiền.
5. Hút thuốc lá, uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác khi đang tham gia các hoạt động giáo dục; sử dụng điện thoại di động khi đang tham gia các hoạt động giáo dục.
6. Bỏ giờ, bỏ buổi dạy, tùy tiện cắt xén chương trình giáo dục.

### **Học sinh không được có các hành vi sau đây**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác.
2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử.
3. Làm việc khác; sử dụng điện thoại di động hoặc máy nghe nhạc trong giờ học; hút thuốc, uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác khi đang tham gia các hoạt động giáo dục.
4. Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng.
5. Lưu hành, sử dụng các ấn phẩm độc hại, đồi trụy; đưa thông tin không lành mạnh lên mạng; chơi các trò chơi mang tính kích động bạo lực, tình dục; tham gia các tệ nạn xã hội.
6. Học sinh đi xe máy, xe máy điện khi chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe. Học sinh đi xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện trong sân trường, ăn quà vặt trong thời gian học tập ở trường. Tụ tập trước cổng trường.
7. Phá hoại tài sản của nhà trường (bàn ghế, cây cối...). Lãng phí điện, nước, quạt, đèn....

## **CHƯƠNG II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Quan hệ ứng xử của học sinh**

##### **1. Đối với bản thân từng cá nhân**

- Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.

- Đi học, tham gia các buổi tập trung, ngoại khóa đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn

- Đến trường mặc trang phục đúng qui định: Trang phục sạch sẽ, gọn gàng.

## **2. Đối với bạn bè**

- Đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt.

- Không trêu chọc, bắt nạt, gây gổ, đánh nhau.

- Tôn trọng sự khác biệt, không phân biệt đối xử.

## **3. Đối với nhà giáo, cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường**

- Lễ phép chào hỏi, kính trọng, nghe lời chỉ bảo.

- Không nói chuyện riêng, không ngắt lời khi thầy cô đang giảng dạy.

- Biết cảm ơn, xin lỗi khi cần thiết.

## **4. Trong học tập và sinh hoạt**

- Tích cực, chủ động trong học tập; trung thực trong kiểm tra, thi cử.

- Giữ gìn vệ sinh lớp học, trường học; sắp xếp bàn ghế, đồ dùng gọn gàng.

- Không mang, sử dụng các vật sắc nhọn, chất cấm, trò chơi bạo lực vào trường.

## **5. Ngoài nhà trường và trên môi trường mạng**

- Ứng xử văn minh, lịch sự, có trách nhiệm khi tham gia giao thông và nơi công cộng.

- Sử dụng mạng xã hội lành mạnh, không tung tin sai sự thật, không phát ngôn xúc phạm người khác.

- Gương mẫu, thân thiện, tự tin, lễ phép.

## **6. Đối với khách và người lớn tuổi**

- Khi có khách đến thăm trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

- Lễ phép, kính trọng, vâng lời người lớn tuổi. Biết kính trên nhường dưới.

- Giúp đỡ người lớn tuổi khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

## **7. Đối với gia đình**

- Ứng xử trong xưng hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình.

- Khi đi đâu phải xin phép cha, mẹ; khi người lớn hỏi phải trả lời lễ phép, nhẹ nhàng, rõ ràng.

## **8. Đối với nhân dân, láng giềng nơi cư trú**

- Ứng xử trong giao tiếp đảm bảo lễ phép; ân cần giúp đỡ, hỏi thăm, chia sẻ chân tình, không cãi cọ, xích mích, trả thù.

- Ứng xử trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự an ninh, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

## **Điều 4. Quan hệ ứng xử của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ nhân viên, người lao động**

### **1. Đối với bản thân cá nhân**

- Có bản lĩnh và phẩm chất chính trị vững vàng. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện đúng những quy định trong Luật viên chức; Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

- Không nghe sử dụng điện thoại, làm việc riêng, việc khác khi giảng dạy, hội họp; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể.

- Tác phong, trang phục: trang phục phải chỉnh tề, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường sư phạm không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

### **2. Trong giảng dạy và công việc**

- Chuẩn bị bài giảng chu đáo, giảng dạy công bằng, khách quan, không thiên vị.

- Khuyến khích, động viên học sinh tự tin, sáng tạo; không gây áp lực nặng nề.

- Sử dụng phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, hiệu quả.

### **3. Trong giao tiếp với học sinh**

- Thân thiện, gần gũi, lắng nghe và tôn trọng học sinh.

- Bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của học sinh; tuyệt đối không bạo hành thể chất hoặc tinh thần.

- Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm học sinh bằng lời nói, hành động hay mạng xã hội.

### **4. Trong giao tiếp với đồng nghiệp**

- Hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong chuyên môn và đời sống.

- Góp ý chân thành, xây dựng; không bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Ứng xử văn minh trong các cuộc họp, trao đổi chuyên môn.

### **5. Trong quan hệ với phụ huynh học sinh**

- Tôn trọng, lắng nghe ý kiến phụ huynh; trao đổi thẳng thắn, chân thành về việc giáo dục học sinh.

- Không lợi dụng phụ huynh để trục lợi; không nhận quà, phong bì trái quy định.

- Giữ bí mật thông tin cá nhân, học tập của học sinh khi chưa được sự đồng ý.

## **6. Đối với nhân dân nơi cư trú**

- gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân thực hiện tốt quy định nơi cư trú. Thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng.
- Kính trọng, lễ phép với người già, người lớn tuổi.
- Cư xử đúng mức với mọi người.
- Không tham gia, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

## **CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Quy tắc ứng xử. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

2. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường: Quán triệt, tổ chức thực hiện các nội dung của Quy tắc ứng xử tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Kiểm tra giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện Quy tắc; phê bình, chấn chỉnh việc vi phạm nội dung Quy tắc và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt Quy tắc này. Quy tắc được phổ biến công khai trên trang Website của đơn vị.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành Quy tắc này được ban hành thay cho các quy định trước đây về quy tắc ứng xử văn hoá của học sinh và có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành**

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào đầu năm học cho phù hợp với văn hóa dân tộc và yêu cầu đạo đức xã hội theo hướng tích cực và phát triển. Mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND xã (để b/c);
- CBGVNV, HS (để t/h);
- Lưu: VT.

